**BÀI 39: BÀI TIẾT NƯỚC TIỂU**

**I. MỤC TIÊU**

***1. Kiến thức***

-Trình bày được: + Quá trình tạo thành nước tiểu.

+ Thực chất quá trình tạo thành nước tiểu.

+ Quá trình bài tiết nước tiểu.

Phân biệt được: + Nước tiểu đầu và máu.

+ Nước tiểu đầu và nước tiểu chính thức.

***2. Kỹ năng:***

-Phát triển kĩ năng quan sát và phân tích kênh hình.

-Rèn kĩ năng hoạt động nhóm.

***3. Thái độ:***

-Giáo dục ý thức vệ sinh, giữ gìn cơ quan bài tiết nước tiểu.

***4. Năng lực:***

-Năng lực tư duy sáng tạo, tự học, tự giải quyết vấn đề

Năng lực phản hồi, lắng nghe tích cực, hợp tác trong quá trình thảo luận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :**

-Tranh phóng to hình 39.1 SGK.

-Phiếu học tập.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC :**

***1. Ổn định tổ chức***

***2. Kiểm tra***

***3. Bài mới***

***a. Mở đầu***

***- Mục tiêu****:* ***Tạo tình huống/vấn đề học tập mà HS chưa thể giải quyết được ngay...kích thích nhu cầu tìm hiểu, khám phá kiến thức mới.***

-Bài tiết đóng vai trò quan trọng như thế nào với cơ thể sống ?

-Hệ bài tiết nước tiểu có cấu tạo như thế nào ?

Giáo viên tổ chức chia lớp làm 2 nhóm, mỗi nhóm cử 3 học sinh lên thi lần lượt theo thứ tự trong vòng 2 phút. Dùng nón tượng trưng cho chiếc dần để sàng gạo. Hãy mô tả lại động tác sàng gạo

Học sinh lên mô phỏng lại động tác sàng gạo

Nhóm nào làm đúng động tác nhất nhóm đó sẽ thắng.

Giáo viên: Người ta dùng dần để sàng gạo nhằm mục đích gì?

Học sinh: Để loại bỏ những hạt gạo nhỏ và những hạt sạn

Giáo viên Trong quá trình hình thành nước tiểu cũng có một quá trình tương tự như sàng gạo đó là quá trình nào để tìm hiểu vấn đề này chúng ta cùng nghiên cứu bài hôm nay

***b. Hình thành kiến thức***

*-* ***Mục tiêu:******Trang bị cho HS những KT mới liên quan đến tình huống/vấn đề học tập nêu ra ở HĐ Khởi động.***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh | Nội dung |
| **Hoạt động 1**:  ***Mục tiêu:*** *HS trình bày được sự tạo thành nước tiểu gồm 3 quá trình.*  + Sự tạo thành nước tiểu gồm những quá trình nào ? diễn ra ở đâu ?  **B1**:Gv tổng hợp các ý kiến  **B2**: Gv yêu cầu HS đọc lại chú thích hình 39.1 → thảo luận:  + Thành phần nước tiểu đầu khác với máu ở điểm nào ?  + Hoàn thành bảng so sánh nước tiểu đầu và nước tiểu chính thức.  **B3:** Gv kẻ phiếu học tập lên bảng → gọi 1 vài nhóm lên chữa bài.  **B4**: Gv chốt lại kiến thức.   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Đặc điểm | Nước tiểu đầu | Nước tiểu chính thức | | - Nồng độ các chất hoà tan.  - Chất độc, chất cặn bã.  - Chất dinh dưỡng. | Loãng.  Có ít.  Có nhiều | Đậm đặc.  Có nhiều.  Gần như không có |   → Trình bày quá trình tạo thành nước tiểu ở các đơn vị chức năng của thận ? | - HS thu nhận và xử lí thông tin mục 1, quan sát và đọc kĩ nội dung hình 39.1, trả lời  - HS thảo luận nhóm  + Nước tiểu đầu không có tế bào và prôtêin.  + HS hoàn thành phiếu học tập đã chuẩn bị sẵn.  - Đại diện nhóm lên ghi kết quả, các nhóm khác theo dõi, bổ sung.  - HS trình bày trên tranh hình 39-1. | **I. Tạo thành nước tiểu :**  - Sự tạo thành nước tiểu gồm 3 quá trình :  + Quá trình lọc máu ở cầu thận: máu theo động mạch đến tới cầu thận với áp lực cao tạo ra lực đẩy nước và các chất hòa tan có kích thước nhỏ qua lỗ lọc trên vách mao mạch vào nang cầu thận, các tế bào máu và phân tử prôtêin có kích thước lớn nên không qua lỗ lọc. Kết quả tạo ra nước tiểu đầu.  + Quá trình hấp thụ lại (ở ống thận) các chất dinh dưỡng, H2O và các ion cần thiết (Na+, Cl-, …)  + Quá trình bài tiết tiếp (ở ống thận) các chất độc và các chất không cần thiết (axit uric, creatin, các chất thuốc, H+, K+, …)  → nước tiểu chính thức. |
| **Hoạt động 2** :  *Mục tiêu:* ***Hs nắm được quá trình thải nước tiểu.***  + Sự bài tiết nước tiểu diễn ra như thế nào ?  + Thực chất của quá trình tạo thành nước tiểu là gì ?  + Vì sao sự hình thành nước tiểu diễn ra liên tục mà sự bài tiết nước tiểu lại gián đoạn ? | - HS nghiên cứu thông tin □ SGK để trả lời.  - Mô tả đường đi của nước tiểu chính thức.  - Lọc máu và thải chất cặn bã, chất độc, chất thừa ra khỏi cơ thể để duy trì ổn định môi trường trong.  + Máu tuần hoàn liên tục qua cầu thận nên nước tiểu được hình thành liên tục.  + Nước tiểu được tích trữ ở bóng đái khi lên đến 200ml đủ áp lực gây cảm giác buồn đi tiểu → bài tiết ra ngoài. | **II. Thải nước tiểu:**  Nước tiểu chính thức được dẫn xuống bể thận, qua ống dẫn nước tiểu xuống tích trữ ở bóng đái, rồi được thải ra ngoài nhờ hoạt động của cơ vòng ống đái, cơ bóng đái và cơ bụng. |

***c. Luyện tập***

***- Mục tiêu:*** *Giúp HS hoàn thiện KT vừa lĩnh hội được.*

HS đọc phần ghi nhớ SGK

Trình bày quá trình tạo thành nước tiểu ở các đơn vị chức năng của thận ?

-Nước tiểu được bài tiết ra ngoài như thế nào ?

***d. Vận dụng***

***- Mục tiêu****:*

*-Giúp HS vận dụng được các KT-KN trong cuộc sống, tương tự tình huống/vấn đề đã học.*

***-****Giúp HS tìm tòi, mở rộng thêm những gì đã được học, dần hình thành nhu cầu học tập suốt đời.*

-Tại sao trẻ em hay bị tè dầm?

-Tại sao người già hay bị tiểu sót?

-Những người bị suy thân để duy trì cuộc sống của họ thì phải làm như thế nào?

**\* Hướng dẫn về nhà**

-Học bài, trả lời câu hỏi SGK .

-Đọc mục “Em có biết”

-Tìm hiểu các tác nhân gây hại cho hệ bài tiết.

\* Rút kinh nghiệm bài học:

…………………………………………………………………………………………………